TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 - THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 122/2026/QĐST-HNGĐ	*Thanh Hoá, ngày 24 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 262/2026/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2026, giữa:

- Anh Nguyễn Xuân P Sinh năm: 1994

CCCD số: 038094023337

HKTT: Thôn P, xã N, tỉnh Thanh Hoá

Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh

- Chị Lê Thị G Sinh năm: 2002

CCCD số: 038302002057

HKTT: Thôn P, xã N, tỉnh Thanh Hoá

Chỗ ở hiện nay: Thôn X, xã H, tỉnh Thanh Hoá

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Xuân P và chị Lê Thị G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh P và chị G có 02 con chung là cháu Nguyễn Xuân H, sinh ngày 30/12/2020 và cháu Nguyễn Xuân Đ, sinh ngày 14/8/2022. Giao cả hai cháu cho anh P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị G không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị G có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về tài sản: Anh P, chị G không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí DSST: Anh Nguyễn Xuân P tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST anh đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hoá, theo biên lai số 0005408 ngày 29/6/2026. Anh P được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 6 và 7 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 34 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- UBND xã Hoá Quỳ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Thịnh